

Bản án số: 77/2018/HS-ST

Ngày: 01-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thiện

Ông Trịnh Ngọc Hồng

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Văn Kim Thái Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ HOÀI P, sinh năm: 1991 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 264D, khu phố B, Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm: 1965; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Bùi Văn Châu A (đã chết):

Bùi Văn Bé N, sinh năm: 1967 (cha bị hại);

Nơi cư trú: Số 113, ấp P, xã PT, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 27 phút ngày 10/12/2017, sau khi đã uống rượu, Lê Hoài P (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 71B2-405.62 lưu thông trên đường Đ theo hướng từ vòng xoay Phường S về vòng xoay Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp BT, xã B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre là khu vực cho phép quay đầu xe nhưng P không chú ý quan sát, giảm tốc theo quy định mà vẫn điều khiển xe mô tô biển số 71B2-405.62 chạy vượt lên nên xe mô tô

do P điều khiển đụng vào xe mô tô biển số 52N1-6350 do Bùi Văn Châu điều khiển chạy cùng chiều phía trước và đang chuyển hướng từ phải sang trái qua đường làm 02 xe ngã xuống đường, Châu Anh bị thương nặng được đưa đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cấp cứu sau đó chuyển lên bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến 8 giờ 36 phút ngày 29/12/2017 thì Châu A tử vong.

Phương tiện và các giấy tờ tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Citi, màu nâu, biển số 52N1-6350, số máy: CT100E1014899, số khung: CT100F1014908.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 52N1-6350 mang tên Trương Thị T.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn Châu A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Maxell, màu xanh - bạc, biển số 71B2-405.62, số máy: 161FMTI07080004, số khung: LB415P1A307080004.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B2-405.62 mang tên Trần Anh T.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoài P.

Theo sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 14 giờ 55 phút ngày 10/12/2017 ghi nhận:

Hiện trường bị xáo trộn một phần do công tác cấp cứu người bị nạn và phương tiện giao thông lưu thông qua lại.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, có dải phân cách bằng bê tông ở giữa, mặt đường rộng 10,5 mét, đường được trải nhựa bằng phẳng. Khu vực xảy ra tai nạn giao thông có đoạn cắt ngang dải phân cách có biển báo cấm đi ngược chiều và cho phép quay đầu xe. Phần đường xảy ra tai nạn có 03 làn đường, làn đường ngoài cùng sát dải phân cách rộng 4 mét, làn đường giữa rộng 3,5 mét, làn trong gần lề rộng 3 mét. Ngoài ra, tại khu vực xảy ra tai nạn tiếp giáp với lề đường phân bãi đỗ xe rộng 3,5 mét.

Chọn hướng từ vòng xoay Phường S về vòng xoay Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre làm hướng chuẩn và mép dải phân cách làm mép đo cố định.

Chọn trụ đèn số 20 trên dải phân cách làm điểm mốc cố định hiện trường.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông:

- Xe mô tô biển số 52N1-6350 ngã về bên phải nằm trên làn đường ngoài cùng sát dải phân cách, đầu xe cùng chiều với hướng chuẩn; khoảng cách từ tâm trục bánh xe trước đến dải phân cách là 3,1 mét; khoảng cách từ tâm trục bánh xe sau đến dải phân cách là 3,2 mét. Xe mô tô biển số 52N1-6350 để lại trên mặt đường 02 vết cày, ký hiệu vết cày 1 và vết cày 2.

+ Vết cày 1: Dài 17,2m, là vết cày thẳng, cùng chiều hướng chuẩn, nằm trên làn đường sát dải phân cách, khoảng cách từ đầu vết cày đến dải phân cách là 3 mét, đến trụ đèn số 20 là 8,4 mét; điểm cuối vết cày trùng với góc chân người điều khiển bên phải và đến dải phân cách là 3,15 mét.

+ Vết cày 2: Dài 11,5 mét, là vết cày thẳng, cùng chiều hướng chuẩn, nằm trên làn đường sát dải phân cách, khoảng cách từ đầu vết cày đến dải phân cách là 2,9 mét, đến đầu vết cày 1 là 5,9 mét; điểm cuối vết cày trùng với phanh chân bên phải và đến dải phân cách là 3,1 mét.

- Xe mô tô biển số 71B2-405.62 ngã về bên phải, đầu xe quay ngược chiều hướng chuẩn và nằm trên làn đường sát dải phân cách; khoảng cách từ tâm trục bánh xe trước đến dải phân cách là 1 mét; đến trụ đèn số 20 là 9 mét; khoảng cách từ tâm trục bánh xe sau đến dải phân cách là 0,8 mét, đến tâm trục bánh xe trước xe mô tô biển số 52N1-6350 là 2,3 mét. Xe mô tô biển số 71B2-405.62 để lại trên mặt đường 02 vết cày, ký hiệu vết cày 3 và vết cày 4.

+ Vết cày 3: Dài 9,9 mét, là vết cày thẳng, cùng chiều với hướng chuẩn, nằm trên làn đường sát dải phân cách; khoảng cách từ đầu vết cày đến dải phân cách là 1,85 mét, đến đầu vết cày 2 của xe mô tô biển số 52N1-6350 là 1,8 mét, cuối vết cày trùng với tay cầm lái người điều khiển bên phải và đến dải phân cách là 0,4 mét.

+ Vết cày 4: Dài 5 mét, là vết cày thẳng, cùng chiều hướng chuẩn, nằm trên làn đường sát dải phân cách, khoảng cách từ đầu vết cày đến dải phân cách là 1,6 mét, đến đầu vết cày 3 là 5,5 mét; điểm cuối vết cày trùng với bộ ống xả khí và đến dải phân cách là 0,7 mét.

- Hiện trường có vùng máu, kích thước 0,4 mét x 0,45 mét, nằm trên làn đường giữa, tâm vùng máu đến trục sau xe mô tô biển số 52N1-6350 là 1,3 mét; tâm vùng máu đến dải phân cách là 4,3 mét.

Theo các biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông lập lúc 09 giờ và 09 giờ 35 phút ngày 12/12/2017 xác định:

- * Đối với xe mô tô biển số 52N1-6350:
 - Gương chiếu hậu bên trái bị sút mất.
 - Đèn chiếu sáng phía trước và ốp mũ bảo vệ đèn bị bể mất một phần, phần còn lại bị ma sát mài mòn, kích thước 10 cm x 8 cm.
 - Ốp mũ bảo vệ đèn chuyển hướng bên phải và phần mũ tiếp giáp đèn bị ma sát mài mòn, kích thước 13 cm x 6 cm.
 - Nhựa tổng hợp đầu tay cầm bên phải bị ma sát mài mòn nham nhở, kích thước 4 cm x 2,5 cm.
 - Đầu tay thẳng bên phải bị ma sát mài mòn, kích thước 1 cm, x 1 cm.

- Ốp mũ bảo vệ hệ thống điện, bình xe bị gãy bung hờ khỏi vị trí ban đầu.
 - Bộ phận lọc gió bị sút rời khỏi vị trí ban đầu.
 - Cần đạp phanh bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, mặt ngoài có dấu vết ma sát mài mòn 1 cm x 2,5 cm.
 - Góc chân người điều khiển bên phải bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, phần mũ cao su và lõi sắt bị ma sát mài mòn, kích thước 3 cm x 1 cm.
 - Ốp mũ đèn sau, cung chắn bùng gần biển số bị sút rời khỏi vị trí xe.
 - Phần mũ thân xe bên trái bị sút mất.
 - Lóc máy xe bị sút bể, sườn xe và phần lóc máy bên trái cong lệch chiều hướng từ trái ra phải, thân xe bên trái bị bong tróc sơn, phần thân bình xăng bên trái bị móp thụng từ ngoài vào trong, cần số và góc chân người điều khiển bên trái bị cong lệch khỏi vị trí ban đầu.
- * Đối với xe mô tô biển số 71B2-405.62:
- Đèn chuyển hướng bên trái và bên phải bị bể mất.
 - Đèn chiếu sáng phía trước bị móp bể từ trước ra sau, phần kim loại đèn bị móp thụng từ phải qua trái, bị ma sát mài mòn tạo thành vùng kích thước 11 cm x 7 cm.
 - Đồng hồ km/h bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.
 - Bình dầu thắng bị gãy sút khỏi vị trí ban đầu.
 - Phần nhựa tổng hợp đầu tay cầm lái bên phải bị ma sát mài mòn nhám nhỏ, phần kim loại bên trong bị ma sát mài mòn kích thước 7 cm x 4 cm.
 - Bộ phận giảm sóc bị cong lệch, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.
 - Cung chắn bùn trước bị cong thụng, trên vùng thụng bị ma sát mài mòn tạo thành vùng kích thước 11 cm x 5 cm.
 - Thân giảm sóc bên phải bị ma sát mài mòn và dính chất bám màu nâu, kích thước 26 cm x 6 cm.
 - Lốp bánh xe trước bên phải bị ma sát mài mòn, trên vùng ma sát có nhiều dấu xước bong tróc, niềng xe tiếp giáp lốp bị ma sát, bị bể, kích thước 1 cm x 0,5 cm, cách vòi bơm hơi 55 cm.
 - Cản xe trước bên phải bị cong lệch từ trước ra sau, có vùng ma sát mài mòn, kích thước 10 cm x 2 cm.
 - Góc chân và cần phanh bên phải bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau.
 - Bộ phận giảm thanh (gồm 2 ống) phần đuôi có dấu vết ma sát mài mòn, kích thước ống dưới 7 cm x 3 cm, ống trên 9 cm x 4 cm.
 - Đèn phía sau và đèn chuyển hướng bên trái bị bể mất.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 212/TT ngày 18/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Bùi Văn Châu Anh chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết tụ máu nội sọ; giập, phù và hoại tử não.

Theo phiếu xét nghiệm sinh hóa máu của bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thực hiện lúc 17 giờ 36 phút ngày 10/12/2017 đối với Lê Hoài P xác định: nồng độ cồn trong máu của P là 146mg/100ml máu.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSTPBT ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Hoài P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: xử phạt bị cáo Lê Hoài P từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường dân sự cho đại diện gia đình bị hại với số tiền 90.000.000 đồng và hiện đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm; Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho Bùi Văn Bé N (cha ruột nạn nhân Châu A) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Citi, màu nâu, biển số 52N1-6350; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 52N1-6350 mang tên Trương Thị T và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn Châu A; trả cho Lê Hoài P 01 xe mô tô biển số 71B2-405.62, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B2-405.62 mang tên Trần Anh T và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoài P. Về phần hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Bị cáo Lê Hoài P có lời khai tại phiên tòa là vào khoảng 14 giờ 27 phút ngày 10/12/2017, sau khi đã uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71B2 – 405.62 lưu thông trên đường Đ theo hướng từ vòng xoay Phường S về vòng xoay Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp BT, xã B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre là khu vực cho phép xe quay đầu thì dừng vào xe mô tô do bị hại điều khiển đang lưu thông theo cùng chiều phía trước và đang chuyển hướng qua đường lại làm cả 02 xe ngã xuống đường. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm nạn nhân Châu A tử vong do chấn thương sọ não. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo pháp luật của bị hại ông Bùi Văn Bé N trình bày: Về phần trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự đã nhận số tiền bồi thường dân sự 90.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và hiện không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Hoài P thừa nhận vào khoảng 14 giờ 27 phút ngày 10/12/2017, sau khi đã uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71B2 – 405.62 lưu thông trên đường Đ theo hướng từ vòng xoay Phường S về vòng xoay Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp BT, xã B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre là khu vực cho phép xe quay đầu thì dừng vào xe mô tô do bị hại điều khiển đang lưu thông theo cùng chiều phía trước và đang chuyển hướng qua đường lại làm cả 02 xe ngã xuống đường. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm nạn nhân Châu A tử vong do chấn thương sọ não. Như vậy lời khai của bị cáo và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra là phù hợp nhau. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở thể hiện: Nồng độ cồn trong khí thở của bị cáo P là 146 mg/100 milimit máu. Bị cáo vi phạm quy tắc khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, không chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra là anh Châu A đã chết (chết một người). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn xảy ra do bị cáo đã có uống rượu và điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát. Lỗi trong vụ tai nạn là hoàn toàn thuộc về bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, làm mọi người không an tâm khi tham gia giao thông.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Căn cứ tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không cần thiết nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Bùi Văn Bé N đã thỏa thuận bồi thường dân sự với tổng số tiền 90.000.000 đồng, bị

cáo đã thực hiện xong. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[8] Về phần xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho Bùi Văn Bé N (cha ruột nạn nhân Châu Anh) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Citi, màu nâu, biển số 52N1-6350; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 52N1-6350 mang tên Trương Thị T và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn Châu A; trả cho Lê Hoài P 01 xe mô tô biển số 71B2-405.62, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B2-405.62 mang tên Trần Anh T và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoài P. Xét thấy, đây là tài sản và giấy tờ của anh Châu A và bị cáo P nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho ông Bé N (là đại diện hợp pháp của anh Châu A) và bị cáo P là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Lê Hoài P “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lê Hoài P phải nộp theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo: Lê Hoài P 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù ;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường dân sự cho đại diện theo pháp luật của bị hại với số tiền 90.000.000 (Chín mươi triệu) đồng và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu gì thêm.

3. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho Bùi Văn Bé N (cha ruột nạn nhân Châu A) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Citi, màu nâu, biển số 52N1-6350, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 52N1-6350 mang tên Trương Thị T và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn Châu A; trả cho Lê Hoài P 01 (một) xe mô tô biển số 71B2-405.62, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B2-405.62 mang tên Trần Anh T và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoài P.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hoài P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường N, TP BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, đại diện theo PL bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Ngô Văn Trình